**Tiết: 89**

**Bài 7: NHỮNG MÙA HOA TRÊN CAO NGUYÊN ĐÁ**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù.**

- Đọc trôi chảy bài đọc, ngắt nghỉ đúng nhịp thơ, đúng logic ngữ pháp. (năng lực ngôn ngữ, năng lực thẩm mĩ)

- Rút ra được ý nghĩa: *Ca ngợi vẻ đẹp của những con người kiên cường, chịu thương chịu khó, ngày đêm lao động để mang lại ấm no trên mảnh đất cao nguyên đá xám lạnh lẽo (năng lực thẩm mĩ)*

**2. Năng lực chung.**

- Nói được về 1 – 2 loài hoa thường nở vào một mùa trong năm (năng lực tự chủ tự học)

- Trả lời được các câu hỏi tìm hiểu bài. Hiểu được nội dung bài học: *Tả cảnh sắc của những mùa hoa trên cao nguyên.* (năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo, năng lực giao tiếp và hợp tác)

**3. Phẩm chất.**

- Giáo dục HS về tình yêu thương con người, thiên nhiên (phẩm chất nhân ái)

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

* Máy chiếu
* Tranh ảnh SHS phóng to, video clip về các mùa hoa trên cao nguyên
* Bảng phụ ghi đoạn 3
* HS mang tới lớp bản tin phù hợp

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động. (5 phút)** |
| - GV cho HS ttham gia trò chơi “ Phóng viên nhí”+ HS sẽ đi phỏng vấn các bạn kể về một loài hoa thường nở vào một mùa trong năm mà em thích.- GV nhận xét- GV cho HS phán đoán nội dung bài học- GV giới thiệu bài mới. Ghi tên bài. | - HS tham gia chơi- HS chia sẻ và nhận xét- HS phán đoán- HS lắng nghe, nhắc lại tên bài |
| **2. Hoạt động Khám phá và luyện tập***.* **(25 phút)** |
| **2.1. Hoạt động 1: Luyện đọc thành tiếng**- GV đọc mẫu toàn bài với giọng đọc thong thả, chậm rãi; nhấn giọng ở các từ ngữ tả cảnh đẹp thiên nhiên, cảnh lao động của người dân vùng núi,….- GV HD đọc ngắt nghỉ một số câu văn*Rồi những bông hoa sẽ thành những bắp ngô chắc hạt,/ vàng óng,/ đem no ấm cho bà con trên cả cao nguyên đá.//;*- GV chia đoạn: (3 đoạn)+ Đoạn 1: Từ đầu đến “cả cao nguyên đá”.+ Đoạn 2: Tiếp theo đến “sương chiều đang buông”.+ Đoạn 3: Còn lại.*-* Luyện đọc đoạn: GV tổ chức cho HS luyện đọc đoạn theo nhóm 3.- Luyện đọc từ khó: *Triền, lưng chừng, trắng muốt;…*- Luyện đọc câu dài: *Triền hoa leo đến lưng chừng núi/ rồi nhoà trong sương chiều,/ tưởng như có muộn ngàn nàng tiên hoa bé nhỏ/ đang dập dìu bay lượn,/ với những điệu múa đẹp nhất trong sương chiều đang buông.;* - GV tổ chức cho HS đọc trước lớp (cá nhân – nhóm)- GV cho HS nhận xét- GV nhận xét các nhóm.**2.2. Hoạt động 2: Luyện đọc hiểu** - Giải nghĩa từ khó hiểu*:  triền (hoa) (dải đất thoai thoải ở hai bên bờ sông hoặc hai bên sườn núi, ý trong bài tả hoa mọc khắp hai bên sườn núi), lưng chừng (khoảng ở giữa, không ở trên cao cũng không ở dưới thấp), dập dìu (đông vui, qua lại không ngớt), ...*- GV gọi HS đọc lại đoạn 1 và trả lời câu hỏi 1.- GV nhận xét, tuyên dương.- GV trả lời câu hỏi 2 - GV cho HS rút ra ý đoạn 1- GV nhận xét, tuyên dương.- GV gọi HS đọc thầm đoạn 2 trả lời câu hỏi 3.- GV cho HS rút ý đoạn 2- GV nhận xét, tuyên dương.- GV gọi HS đọc thầm đoạn 3 và thảo luận nhóm đôi trả lời câu hỏi 4.- Gv cho HS rút ý đoạn 3- GV nhận xét, tuyên dương.- Gọi HS đọc câu 5 và rút ra nội dung, ý nghĩa bài đọc.- GV cho HS nhận xét- GV mời HS nêu nội dung bài.- GV chốt ý nghĩa bài đọc:: *Ca ngợi vẻ đẹp của những con người kiên cường, chịu thương chịu khó, ngày đêm lao động để mang lại ấm no trên mảnh đất cao nguyên đá xám lạnh lẽo***2.3. Hoạt động 3: Luyện đọc lại và học thuộc lòng**- GV yêu cầu học sinh nhắc lại nội dung, ý nghĩa bài đọc. Xác định được giọng đọc thong thả, chậm rãi; nhấn giọng ở các từ ngữ tả cảnh đẹp thiên nhiên, cảnh lao động của người dân vùng núi,….- GV đọc mẫu đoạn 3 và xác định giọng đọc ở đoạn này- GV yêu cầu luyện đọc diễn cảm đoạn 3 theo nhóm 2- GV tổ chức luyện đọc diễn cảm trước lớp đoạn 3. HS khá, giỏi đọc cả bài.- GV nhận xét, tuyên dương.- GV lấy đoạn “Qua mùa hạ” đến “ quyến rũ” làm mẫu học thuộc lòng bằng cách che chữ.- HS luyện đọc thuộc lòng theo nhóm - GV nhận xét | - HS lắng nghe- HS lắng nghe và luyện đọc theo- HS chia đoạn- HS luyện đọc theo nhóm 3- HS luyện đọc- HS luyện đọc- HS đọc trước lớp- HS nhận xét- HS lắng nghe- HS lắng nghe- HS đọc và trả lời+ *Mùa hạ đến, cao nguyên phủ một màu xanh: màu xanh của cỏ voi, của ngô che phủ màu đỏ xám.*- HS nhận xét- HS đọc và trả lời+ *Tác giả nói hoa ngô sẽ đem no ấm cho bà con ở cao nguyên đủ vì hoa ngô sẽ thành những bắp ngô chắc hạt và người dân có thể thu hoạch.***Rút ý đoạn 1**; *Vẻ đẹp của cao nguyên, của hoa ngô nở rộ vào mùa hạ.*- HS nhận xét- HS đọc và trả lời+ *Những tua hoa ngô được so sánh với những ngón tay đón ánh nắng mặt trời, hoa tam giác mạch được so sánh với nàng tiên bé nhỏ. Gợi ý: Cách so sánh giúp bài văn trở nên sinh động hơn, các loài hoa có tình cảm và hoạt động như con người, khiến người đọc như lạc vào thế giới cổ tích.*- HS nhận xét**Rút ý đoạn 2**; *Vẻ đẹp của hoa tam giác mạch ở cao nguyên vào mùa thu.*- HS đọc và trả lời:+ *Hình ảnh đẹp:**• Mùa thu: triền hoa tam giác mạch trắng, phớt hồng hay hồng sậm trải dài, uốn lượn, triền hoa leo đến lưng chừng mùi rồi nhoà trong sương chiều như muôn ngàn nàng tiên bé nhỏ đập dìu bay lượn, hoa bạc hà tim sẫm bên những triền đủ.**• Mùa đông: hoa cúc dại đỏ nhung len khắp các triền núi.**• Mùa xuân: hoa mận, hoa lê nở trắng muốt,***Rút ý đoạn 3:** *Vẻ đẹp của những mùa hoa trên cao nguyên đủ và vẻ đẹp của con người lao động cần mẫn để mang lại cuộc sống ấm no**.*- HS nhận xét- HS trả lời và rút ra ý nghĩa bài học+ *Con người nơi đây là “những mùa hoa sưởi ấm cả vùng cao nguyên đá xám lạnh lẽo” vì họ cần mẫn, siêng năng lao động trên mảnh nương đầy đủ bất chấp thời tiết khắc nghiệt, chính họ mang đến sự sống cho những mảnh đất sỏi đá nơi đây,...*- HS nhận xét- HS nêu- HS nhắc lại- HS nhắc lại và lắng nghe- HS lắng nghe và xác định giọng đọc + *giọng đọc thong thả, chậm rãi; nhấn giọng các từ ngữ tả cảnh đẹp thiên nhiên, cảnh lao động của người dân vùng núi trong thời tiết khắc nghiệt*- HS luyện đọc- HS đọc- HS nhận xét- HS quan sát, lắng nghe- HS luyện đọc thuộc lòng. |
| **3. Vận dụng (5 phút)** |
| - GV tổ chức cho HS thi đọc thuộc lòng và tìm thêm những bài hát viết về những loài hoaHoạt động nối tiếp:- Dặn dò HS chuẩn bị bài mới- Nhận xét tiết học | - HS thực hiện |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

.....................................................................................................................................

.....................................................................................................................................